

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-NC

Bình Định, ngày tháng năm 2022

V/v xin chủ trương thành lập  
phường, thị trấn trên địa bàn  
tỉnh Bình Định

Kính gửi: Bộ Nội vụ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị; Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1672/QĐ-TTg ngày 30/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án Quy hoạch xây dựng vùng tỉnh Bình Định đến năm 2035; Quyết định số 241/QĐ-TTg ngày 24/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch phân loại đô thị toàn quốc giai đoạn 2021 - 2030;

Thực hiện Công văn số 262/UBTVQH14-PL ngày 17/4/2018 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thống nhất thực hiện các quy định về điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính gắn với thực hiện Nghị quyết trung ương 6; Công văn số 2145/BNV-CQĐP ngày 17/5/2018 của Bộ Nội vụ về việc thống nhất thực hiện quy định về điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 6;

Trên cơ sở điều kiện, tiêu chuẩn thành lập đơn vị hành chính và thực hiện chủ trương của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bình Định tại Kết luận số 99-KL/TU ngày 16/3/2022, Kết luận số 108-KL/TU ngày 23/5/2022; Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định kính đề nghị Bộ Nội vụ xem xét, cho ý kiến về chủ trương thành lập phường Nhơn Lý thuộc thành phố Quy Nhơn, thị trấn Mỹ Chánh thuộc huyện Phù Mỹ, thị trấn Cát Khánh thuộc huyện Phù Cát và thị trấn An Hòa thuộc huyện An Lão, tỉnh Bình Định, cụ thể như sau:

**I. HIỆN TRẠNG TỈNH BÌNH ĐỊNH VÀ CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH  
LIÊN QUAN**

Tỉnh Bình Định có diện tích tự nhiên 6.066,40 km<sup>2</sup> và dân số 1.508.322 người; có 11 đơn vị hành chính cấp huyện gồm: 01 thành phố (thành phố Quy

Nhon), 02 thị xã (An Nhơn, Hoài Nhơn) và 08 huyện (An Lão, Hoài Ân, Phù Cát, Phù Mỹ, Tây Sơn, Tuy Phước, Vân Canh, Vĩnh Thạnh); có 159 đơn vị hành chính cấp xã gồm: 116 xã, 32 phường và 11 thị trấn.

Thành phố Quy Nhơn có 286,06 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên, dân số 293.263 người, có 21 đơn vị hành chính cấp xã (gồm 16 phường và 05 xã). Trong đó, xã Nhơn Lý có diện tích tự nhiên 14,95 km<sup>2</sup> và dân số 8.453 người.

Huyện Phù Mỹ có 556,08 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên, dân số 164.231 người, có 19 đơn vị hành chính cấp xã (gồm 18 xã và 01 thị trấn). Trong đó, xã Mỹ Chánh có diện tích tự nhiên 22,22 km<sup>2</sup> và dân số 12.711 người.

Huyện Phù Cát có 680,71 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên, dân số 186.381 người, có 18 đơn vị hành chính cấp xã (gồm 16 xã và 02 thị trấn). Trong đó, xã Cát Khánh có diện tích tự nhiên 30,74 km<sup>2</sup> và dân số 13.391 người.

Huyện An Lão có 696,88 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên, dân số 28.106 người, có 10 đơn vị hành chính cấp xã (gồm 09 xã và 01 thị trấn). Trong đó, xã An Hòa có diện tích tự nhiên 41,16 km<sup>2</sup> và dân số 10.549 người.

## **II. PHƯƠNG ÁN THÀNH LẬP CÁC PHƯỜNG, THỊ TRẤN**

### **1. Thành lập phường Nhơn Lý thuộc thành phố Quy Nhơn**

a) Hiện trạng xã Nhơn Lý:

Nhon Lý là xã ven biển nằm phía Đông Bắc thành phố Quy Nhơn, cách trung tâm thành phố khoảng 22km đường bộ, có diện tích tự nhiên 14,95 km<sup>2</sup>, dân số 8.453 người. Xã Nhơn Lý có tuyến đường trực liên xã đầu nối với hệ thống giao thông của Khu kinh tế Nhơn Hội tạo điều kiện thuận lợi cho giao lưu, phát triển kinh tế của địa phương.

Hiện nay, tình hình phát triển kinh tế - xã hội của xã Nhơn Lý đạt được nhiều kết quả nổi bật; toàn xã không có hộ nghèo; thu nhập bình quân đầu người năm 2021 đạt 52,7 triệu đồng/người/năm; hệ thống các công trình hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội được đầu tư xây dựng khá đồng bộ, hiện đại, đáp ứng các yêu cầu về phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và nâng cao đời sống Nhân dân; cơ cấu kinh tế của xã chuyển dịch theo hướng tăng tỷ trọng thương mại - dịch vụ - du lịch.

b) Đánh giá điều kiện, tiêu chuẩn thành lập phường Nhơn Lý:

Thành lập phường Nhơn Lý thuộc thành phố Quy Nhơn phù hợp với Chương trình phát triển đô thị tỉnh Bình Định giai đoạn 2021 - 2025 tại Quyết định số 2940/QĐ-UBND ngày 12/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định và Chương trình phát triển đô thị thành phố Quy Nhơn và vùng phụ cận giai đoạn 2016 - 2025 và giai đoạn 2025 - 2035 tại Quyết định số 4483/QĐ-UBND ngày 05/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định.

Việc thành lập phường Nhơn Lý trên cơ sở toàn bộ quy mô dân số, diện tích tự nhiên của xã Nhơn Lý cơ bản đảm bảo tiêu chuẩn của phường quy định tại Điều 8 Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội gồm: Quy mô dân số; diện tích tự nhiên; cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế - xã hội; hệ thống cơ sở hạ tầng đô thị (*cụ thể theo Phụ lục I đính kèm*).

## **2. Thành lập thị trấn Mỹ Chánh thuộc huyện Phù Mỹ**

### **a) Hiện trạng xã Mỹ Chánh:**

Xã Mỹ Chánh nằm phía Đông Nam của huyện Phù Mỹ, có diện tích tự nhiên 22,22 km<sup>2</sup>, dân số 12.711 người. Xã Mỹ Chánh là đầu mối giao thương quan trọng của trung tâm huyện Phù Mỹ, nối liền các xã ven biển thông qua tuyến đường ĐT632, ĐT639 và tuyến đường liên xã Nhà Đá - An Lương; là cực tăng trưởng phía Đông Nam của huyện Phù Mỹ.

Trong thời gian qua, kinh tế - xã hội của xã Mỹ Chánh có bước phát triển toàn diện, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tăng tỷ trọng ngành công nghiệp - xây dựng và thương mại - dịch vụ; thu nhập bình quân đầu người năm 2021 đạt 46,16 triệu đồng/người/năm. Hộ nghèo giảm dần qua từng năm và dưới mức bình quân của huyện, tỷ lệ hộ nghèo còn 1,74% (năm 2021). Hệ thống công trình hạ tầng đô thị (nhà ở, giao thông, cấp điện, cấp nước, xử lý rác thải, vệ sinh môi trường, bưu chính viễn thông...) được đầu tư xây dựng tiến tới đồng bộ, hoàn thiện và được đánh giá, công nhận đạt tiêu chuẩn của đô thị loại V (theo Quyết định số 50/2016/QĐ-UBND ngày 20/9/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định).

### **b) Đánh giá điều kiện, tiêu chuẩn thành lập thị trấn Mỹ Chánh:**

Thành lập thị trấn Mỹ Chánh thuộc huyện Phù Mỹ phù hợp với Chương trình phát triển đô thị tỉnh Bình Định đến năm 2035 tại Quyết định số 3666/QĐ-UBND ngày 10/10/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định.

Việc thành lập thị trấn Mỹ Chánh trên cơ sở toàn bộ quy mô dân số, diện tích tự nhiên của xã Mỹ Chánh bảo đảm đạt tiêu chuẩn của thị trấn quy định tại Điều 9 Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội gồm: Quy mô dân số; diện tích tự nhiên; phân loại đô thị loại V; cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế - xã hội (*cụ thể theo Phụ lục II đính kèm*).

## **3. Thành lập thị trấn Cát Khánh thuộc huyện Phù Cát**

### **a) Hiện trạng xã Cát Khánh:**

Cát Khánh là xã đồng bằng ven biển, giáp đầm Đê Gi, nằm phía Đông Bắc huyện Phù Cát, có diện tích tự nhiên 30,74 km<sup>2</sup>, dân số 13.391 người, có chiều dài đường bờ biển khoảng 3km. Xã Cát Khánh nằm trên tuyến đường ĐT633 (Chợ Gồm - Đê Gi) kết nối Quốc lộ 1A đến Cảng cá Đê Gi và tuyến đường giao thông ven biển ĐT639 kết nối với các Khu đô thị - Thương mại - Dịch vụ phía Nam huyện Phù Cát.

Trong những năm qua, xã Cát Khánh đã có những bước phát triển mạnh mẽ, cơ cấu kinh tế tăng trưởng khá, chuyển dịch theo hướng giảm dần tỷ trọng nông nghiệp - lâm nghiệp - thủy sản, tăng dần tỷ trọng tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ, thương mại. Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân 3 năm từ 2018 - 2020 khoảng 13,58%. Tổng thu ngân sách trên địa bàn năm 2021 đạt hơn 83,828 tỷ đồng. Năm 2021, tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn xã còn 2,87%. Thu nhập bình quân đầu người năm 2021 đạt khoảng 51,1 triệu đồng/người/năm. Hệ thống công trình hạ tầng đô thị (nhà ở, giao thông, cấp điện, cấp nước, xử lý rác thải, vệ sinh môi trường, bưu chính viễn thông...) được đầu tư xây dựng tiến tới đồng bộ, hoàn thiện và được đánh giá, công nhận đạt tiêu chuẩn của đô thị loại V (theo Quyết định số 5094/QĐ-UBND ngày 21/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định).

b) Đánh giá điều kiện, tiêu chuẩn thành lập thị trấn Cát Khánh:

Thành lập thị trấn Cát Khánh thuộc huyện Phù Cát phù hợp với Chương trình phát triển đô thị tỉnh Bình Định đến năm 2035 tại Quyết định số 3666/QĐ-UBND ngày 10/10/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định và Đồ án quy hoạch xây dựng vùng huyện Phù Cát đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050 tại Quyết định số 4389/QĐ-UBND ngày 03/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định.

Việc thành lập thị trấn Cát Khánh trên cơ sở toàn bộ quy mô dân số, diện tích tự nhiên của xã Cát Khánh bảo đảm đạt tiêu chuẩn của thị trấn quy định tại Điều 9 Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội gồm: Quy mô dân số; diện tích tự nhiên; phân loại đô thị loại V; cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế - xã hội (*cụ thể theo Phụ lục III đính kèm*).

#### **4. Thành lập thị trấn An Hòa thuộc huyện An Lão**

a) Hiện trạng xã An Hòa:

An Hòa là xã miền núi, nằm phía Nam huyện An Lão, có diện tích tự nhiên 41,16 km<sup>2</sup>, dân số 10.549 người. Là đầu mối giao thương quan trọng của huyện An Lão, nối liền các xã thông qua tuyến đường ĐT629, 5B và tuyến đường liên xã An Quang - An Nghĩa - An Toàn; là cực tăng trưởng phía Nam của huyện An Lão.

Trong thời gian qua, kinh tế - xã hội của xã An Hòa tiếp tục tăng trưởng và phát triển khá, cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng, công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ tiếp tục phát triển, kết cấu cơ sở hạ tầng các địa phương được chú trọng và tăng cường, nhiều công trình trọng điểm về giao thông - thủy lợi trên địa bàn đã và đang đầu tư xây dựng, cơ sở hạ tầng các ngành y tế, văn hóa, thương mại dịch vụ tiếp tục xây dựng, nâng cấp. Thu nhập bình quân đầu người năm 2021 đạt 42,165 triệu đồng/người/năm. Hộ nghèo giảm dần qua từng năm và dưới mức bình quân của huyện, tỷ lệ hộ nghèo năm 2021 còn 10,95%.

Hệ thống công trình hạ tầng đô thị (nhà ở, giao thông, cấp điện, cấp nước, xử lý rác thải, vệ sinh môi trường, bưu chính viễn thông...) được đầu tư xây

dựng tiến tới đồng bộ, hoàn thiện và được đánh giá, công nhận đạt tiêu chuẩn của đô thị loại V (theo Quyết định số 2693/QĐ-UBND ngày 28/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định).

b) Đánh giá điều kiện, tiêu chuẩn thành lập thị trấn An Hòa:

Thành lập thị trấn An Hòa thuộc huyện An Lão bảo đảm phù hợp với Chương trình phát triển đô thị tỉnh Bình Định đến năm 2035 tại Quyết định số 3666/QĐ-UBND ngày 10/10/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định và Đồ án quy hoạch chung xây dựng trung tâm xã An Hòa, huyện An Lão theo hướng đạt chuẩn đô thị loại V tại Quyết định số 2820/QĐ-UBND ngày 02/10/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định.

Việc thành lập thị trấn An Hòa trên cơ sở toàn bộ quy mô dân số, diện tích tự nhiên của xã An Hòa bảo đảm đạt tiêu chuẩn của thị trấn quy định tại Điều 9 Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội gồm: Quy mô dân số; diện tích tự nhiên; phân loại đô thị loại V; cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế - xã hội (*cụ thể theo Phụ lục IV đính kèm*).

Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định kính báo cáo và đề nghị Bộ Nội vụ quan tâm xem xét, thống nhất chủ trương thành lập phường Nhơn Lý thuộc thành phố Quy Nhơn, thị trấn Mỹ Chánh thuộc huyện Phù Mỹ, thị trấn Cát Khánh thuộc huyện Phù Cát và thị trấn An Hòa thuộc huyện An Lão, tỉnh Bình Định.

Trân trọng cảm ơn Bộ Nội vụ./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K12, K14.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Phi Long**

**Phụ lục I**  
**ĐÁNH GIÁ TIÊU CHUẨN THÀNH LẬP PHƯỜNG NHƠN LÝ THUỘC THÀNH PHỐ QUY NHƠN**  
*(Kèm theo Công văn số /UBND-NC ngày /6/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định)*

Số TT	Tiêu chí	Tiêu chuẩn thành lập phường theo Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13	Hiện trạng	Đánh giá
I	<b>Quy mô dân số</b>	7.000 người	8.453 người	Đạt
II	<b>Diện tích tự nhiên</b>	5,5 km <sup>2</sup>	14,95 km <sup>2</sup>	Đạt
III	<b>Cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế - xã hội</b>			
1	Cân đối thu chi ngân sách	Đủ	7.520,9/4.179,1 (Dư)	Đạt
2	Tỷ lệ hộ nghèo trung bình 3 năm gần nhất (%)	Đạt bình quân của thành phố (0,29%)	0,32% (đến năm 2020 xã không còn hộ nghèo)	Đạt
3	Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp	80%	99,21%	Đạt
IV	<b>Hệ thống cơ sở hạ tầng đô thị</b>			
1	Đất công trình giáo dục mầm non và phổ thông cơ sở	≥ 2,7 m <sup>2</sup> /người	13,64 m <sup>2</sup> /người	Đạt
2	Trạm y tế <sup>1</sup> (≥ 500 m <sup>2</sup> /trạm)	≥ 1 trạm/5.000 người	1 trạm/8.417 người	Đạt
3	Sân luyện tập <sup>2</sup> (≥ 3.000 m <sup>2</sup> )	≥ 0,5 m <sup>2</sup> /người	>2,0 m <sup>2</sup> /người	Đạt

<sup>1</sup> Diện tích 2.867,7 m<sup>2</sup>/trạm

<sup>2</sup> Khu vui chơi, giải trí dành cho thiếu nhi, sân vận động thể dục thể thao có tổng diện tích 16.854 m<sup>2</sup>, ngoài ra còn có Khu trung tâm văn hóa thể thao có diện tích 3.262,8 m<sup>2</sup>

Số TT	Tiêu chí	Tiêu chuẩn thành lập phường theo Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13	Hiện trạng	Đánh giá
4	Chợ hoặc siêu thị	$\geq 1$ Công trình	01 chợ <sup>3</sup>	Đạt
5	Đất cây xanh sử dụng công cộng	$\geq 2$ m <sup>2</sup> /người	15,8 m <sup>2</sup> /người	Đạt
6	Diện tích đất giao thông tính trên dân số	$\geq 13$ km/km <sup>2</sup>	11,03 km/km <sup>2</sup>	Chưa đạt (dự kiến năm 2022 sẽ đầu tư xây dựng thêm các tuyến đường giao thông tại các khu quy hoạch đô thị, bảo đảm đạt so với quy định)
7	Cấp điện sinh hoạt	$\geq 850$ kwh/người/năm	2.135 kwh/người/năm	Đạt
8	Tỷ lệ đường phố chính được chiếu sáng	$\geq 95\%$	96%	Đạt
9	Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch, hợp vệ sinh	$\geq 95\%$	100%	Đạt
10	Mật độ đường cống thoát nước chính	$\geq 4$ km/km <sup>2</sup>	4,2 km/km <sup>2</sup>	Đạt
11	Tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật	$\geq 40\%$	64,8%	Đạt
12	Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom	$\geq 90\%$	93,5%	Đạt

<sup>3</sup> Diện tích 2.800 m<sup>2</sup>

**Phụ lục II**  
**ĐÁNH GIÁ TIÊU CHUẨN THÀNH LẬP THỊ TRẤN MỸ CHÁNH THUỘC HUYỆN PHÙ MỸ**  
*(Kèm theo Công văn số /UBND-NC ngày /6/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định)*

Số TT	Tiêu chí	Tiêu chuẩn thành lập thị trấn theo Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13	Hiện trạng	Đánh giá
1	Quy mô dân số	≥ 8.000 người	12.711 người	Đạt
2	Diện tích tự nhiên	≥ 14 km <sup>2</sup>	22,22 km <sup>2</sup>	Đạt
3	Đã được công nhận đô thị	Loại IV hoặc loại V	Đã được công nhận đô thị loại V <sup>4</sup>	Đạt
4	Cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế - xã hội			
4.1	Cân đối thu chi ngân sách	Đủ	Đủ	Đạt
4.2	Tỷ lệ hộ nghèo trung bình 3 năm gần nhất	Đạt bình quân của huyện (4,54%)	2,98%	Đạt
4.3	Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp	≥ 65%	68,3%	Đạt

<sup>4</sup> Quyết định số 50/2016/QĐ-UBND ngày 20/9/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc công nhận xã Mỹ Chánh, huyện Phù Mỹ là đô thị loại V



**Phụ lục III**  
**ĐÁNH GIÁ TIÊU CHUẨN THÀNH LẬP THỊ TRẤN CÁT KHÁNH THUỘC HUYỆN PHÙ CÁT**  
*(Kèm theo Công văn số /UBND-NC ngày /6/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định)*

Số TT	Tiêu chí	Tiêu chuẩn thành lập thị trấn theo Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13	Hiện trạng	Đánh giá
1	Quy mô dân số	≥ 8.000 người	13.391 người	Đạt
2	Diện tích tự nhiên	≥ 14 km <sup>2</sup>	30,74 km <sup>2</sup>	Đạt
3	Đã được công nhận đô thị	Loại IV hoặc loại V	Đã được công nhận đô thị loại V <sup>5</sup>	Đạt
4	Cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế - xã hội			
4.1	<i>Cân đối thu chi ngân sách</i>	<i>Đủ</i>	<i>Đủ</i>	<i>Đạt</i>
4.2	<i>Tỷ lệ hộ nghèo trung bình 3 năm gần nhất</i>	<i>Đạt bình quân của huyện (4,15%)</i>	3,60%	<i>Đạt</i>
4.3	<i>Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp</i>	≥ 65%	66,5%	<i>Đạt</i>

<sup>5</sup> Quyết định số 5094/QĐ-UBND ngày 21/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc công nhận xã Cát Khánh, huyện Phù Cát là đô thị loại V.

**Phụ lục IV**  
**ĐÁNH GIÁ TIÊU CHUẨN THÀNH LẬP THỊ TRẤN AN HÒA THUỘC HUYỆN AN LÃO**  
*(Kèm theo Công văn số /UBND-NC ngày /6/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định)*

<b>Số TT</b>	<b>Tiêu chí</b>	<b>Tiêu chuẩn thành lập thị trấn theo Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13</b>	<b>Hiện trạng</b>	<b>Đánh giá</b>
1	Quy mô dân số	≥ 8.000 người	10.549 người	Đạt
2	Diện tích tự nhiên	≥ 14 km <sup>2</sup>	41,16 km <sup>2</sup>	Đạt
3	Đã được công nhận đô thị	Loại IV hoặc loại V	Đã được công nhận đô thị loại V <sup>6</sup>	Đạt
4	Cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế - xã hội			
4.1	<i>Cân đối thu chi ngân sách</i>	<i>Đủ</i>	<i>Đủ</i>	<i>Đạt</i>
4.2	<i>Tỷ lệ hộ nghèo trung bình 3 năm gần nhất</i>	<i>Đạt bình quân của huyện (33,53%)</i>	12,13%	<i>Đạt</i>
4.3	<i>Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp</i>	≥ 65%	66%	<i>Đạt</i>

<sup>6</sup> Quyết định số 2693/QĐ-UBND ngày 28/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc công nhận xã An Hòa, huyện An Lão là đô thị loại V.